

VỀ KHÔNG GIAN LỊCH SỬ - VĂN HÓA LAM SƠN VÀ DI SẢN VĂN HÓA TIÊU BIỂU

Mai Văn Tùng¹, Lê Thị Thanh Thủy²

TÓM TẮT

Không gian lịch sử - văn hóa Lam Sơn được hình thành từ buổi đầu thời đại Hùng Vương dựng nước. Từ đây kết tinh, tỏa sáng trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn vĩ đại của dân tộc nửa đầu thế kỉ XV, và không ngừng phát triển trở thành một không gian văn hóa đa tộc người tiêu biểu của xứ Thanh. Đây là một không gian lịch sử - văn hóa có không gian địa lý xác định, với chủ nhân chính là cộng đồng cư dân Mường, Thái, Kinh (Việt). Không gian lịch sử - văn hóa Lam Sơn không chỉ giới hạn trên vùng đất Thọ Xuân mà mở rộng bao hàm vùng đất thuộc các huyện Thọ Xuân, Ngọc Lặc, Lang Chánh, Thường Xuân cũ. Nơi đây hội tụ nhiều di sản văn hóa đặc biệt, là một trong những chủ lưu chính trong dòng chảy lịch sử - văn hóa xứ Thanh nói riêng và Việt Nam nói chung.

Từ khoá: Không gian văn hóa, di sản văn hóa, Lam Kinh, Lam Sơn.

DOI: <https://doi.org/10.70117/hdujs.82.12.2025.835>

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nhìn một cách hệ thống, toàn diện thì Thanh Hóa xứng đáng là một tiểu vùng văn hóa, một vùng di sản thiên nhiên - danh lam thắng cảnh tiêu biểu bậc nhất cả nước [10]. Xuất phát từ tinh thần Nghị quyết Trung ương 5, khóa VIII về xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, nhiệm vụ bảo tồn và phát huy kho tàng di sản văn hóa xứ Thanh trong điều kiện hiện nay là hết sức cần thiết, quan trọng, nhất là việc lựa chọn, vận dụng những giá trị di sản văn hóa tộc người vào phát triển du lịch lại càng đặc biệt có ý nghĩa trên cả phương diện lý luận và thực tiễn. Do vậy, việc nhận diện đặc trưng văn hóa vùng miền, cũng như sự hiện tồn của những di sản văn hóa gắn liền với từng không gian văn hóa cụ thể có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc bảo tồn và phát huy những giá trị di sản văn hóa tốt đẹp của dân tộc, sáng tạo nên những giá trị văn hóa mới, xã hội chủ nghĩa, làm cho những giá trị ấy thấm sâu vào cuộc sống toàn xã hội và mỗi con người, trở thành tâm lý và tập quán tiến bộ, văn minh [1]. Trong hàng chục không gian văn hóa thì Lam Sơn là một trong những không gian văn hóa tiêu biểu và đặc sắc bậc nhất của xứ Thanh. Đây là một vùng đất cổ, gắn liền với những làng Việt cổ được hình thành từ buổi đầu của thời đại các Vua Hùng dựng nước. Đặc biệt hơn, không gian văn hóa Lam Sơn trở nên tỏa sáng và đặc trưng hơn bởi nó gắn liền với cuộc khởi nghĩa Lam Sơn vĩ đại của dân tộc nửa đầu thế kỉ XV. Do vậy, các hệ giá trị văn hóa được kết tinh và lan tỏa trong không gian và thời gian. Đây là tiềm năng và thế mạnh trong phát triển các loại hình du lịch như du lịch văn hóa, du sinh thái dựa vào cộng đồng.

¹ Khoa Khoa học Xã hội, Trường Đại học Hồng Đức.

² Trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông Hồng Đức, Trường Đại học Hồng Đức.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Để nhận diện, định vị không gian và di sản văn hóa Lam Sơn một cách khách quan, khoa học, trước hết chúng tôi chủ yếu sử dụng các phương pháp nghiên cứu tổng hợp, thống kê và phân tích tài liệu về chủ đề nghiên cứu.

Từ cách tiếp cận liên ngành, xuyên ngành, chúng tôi cũng đã vận dụng triệt để phương pháp nghiên cứu khu vực học, đó là đặt không gian văn hóa Lam Sơn trong mối quan hệ với chiều dài của tiến trình lịch sử đất nước, chiều sâu văn hóa dân tộc cùng những điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên góp phần hình thành nên không gian văn hóa tiêu biểu này.

Phương pháp chuyên gia được thực hiện qua các cuộc trao đổi trực tiếp với các chuyên gia trong các lĩnh vực lịch sử, văn hóa, tộc người từ lý thuyết cho đến nghiên cứu cụ thể nhằm thu thập những ý kiến đánh giá chuyên sâu về vấn đề nghiên cứu. Đồng thời lắng nghe ý kiến của các nhà khoa học và lãnh đạo chính quyền các cấp trong việc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa gắn liền với phát triển du lịch bền vững hiện nay trong không gian văn hóa Lam Sơn nói riêng và tỉnh Thanh Hóa nói chung.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Tiền đề lý luận trong việc xác định không gian văn hóa Lam Sơn

Về không gian văn hóa, vùng văn hóa, các nhà nghiên cứu Việt Nam cũng sớm xác định các tiêu chí phân định, xác định không gian văn hóa. GS. Ngô Đức Thịnh trong công trình nghiên cứu về *Văn hóa vùng và phân vùng văn hóa ở Việt Nam* đã đề cập đến tiêu chí *sự tương đồng về mặt hoàn cảnh tự nhiên, dân cư sinh sống, trình độ phát triển kinh tế - xã hội, các đặc trưng trong sinh hoạt văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần của dân cư* [10; tr.64]. Còn GS. Trần Quốc Vượng cho rằng: Một vùng văn hóa là một tổng thể - hệ thống với một cấu trúc - hệ thống bao gồm các hệ dưới hay tiểu hệ theo lối tiếp cận hệ thống [12; tr.401]. Trong khi đó GS. Trần Ngọc Thêm đưa ra các tiêu chí: không gian lãnh thổ liên tục với hoàn cảnh tự nhiên tương đối đồng nhất ở bên trong và khu biệt với các không gian lãnh thổ liên kế bên ngoài (1), trong đó tồn tại một cộng đồng người thống nhất tương đối (gồm một hai nhiều tộc/nhóm người), đã cùng cư trú và tiếp xúc giao lưu đồng hướng với nhau trong một thời gian đủ dài (2), có một hệ thống giá trị chung đặc thù cho phép khu biệt nó với các hệ thống giá trị của những vùng có liên quan (3) [9; tr.47].

Có thể thấy rằng, không có hệ tiêu chí bất biến, hay hệ tiêu chí áp dụng cho tất cả việc phân vùng văn hóa của các tác giả. Việc phân vùng văn hóa phần nhiều dựa vào các kết quả nghiên cứu chủ quan của người thực hiện. Theo chúng tôi, không gian văn hóa được xác định như những vật màu trên bản đồ chứ không phải ranh giới theo những đường kẻ chỉ rạch ròi, bởi bản thân văn hóa là một thực thể, một hiện tượng phức tạp, thông qua con người mà luôn luôn có sự giao lưu tiếp biến lẫn nhau. Các không gian văn hóa không thể phân chia bằng những ranh giới cụ thể và dứt khoát.

Cần phân biệt giữa thuật ngữ “không gian văn hóa” và “vùng văn hóa”; vùng văn hóa là thuật ngữ đã được định dạng, có diện cách cụ thể, còn không gian văn hóa là mang tính phản ánh một giá trị văn hóa được lan tỏa, ảnh hưởng tới một phạm vi nhất định. Không gian văn hóa Lam Sơn là một phức thể văn hóa được tích tụ, kết tinh trong không gian và thời gian, phản ánh đậm nét sắc thái văn hóa xứ Thanh có phạm vi địa - văn hóa như thế nào? Đó là vấn đề sẽ được lý giải để làm rõ thêm một lần nữa trong bài viết này.

Từ các lý thuyết trên, có thể đưa ra các tiêu chí xác định không gian văn hóa là:
Có không gian địa lý xác định, có thể xác định đường biên một cách tương đối;
Có sự thống nhất về hoàn cảnh tự nhiên và khu biệt với bên ngoài;
Cộng đồng dân cư thống nhất đã cùng cư trú và có chung diễn tiến lịch sử - văn hóa trong thời gian đủ dài;
Có hệ giá trị văn hóa (vật thể và phi vật thể) mang đặc trưng chung và phân biệt được với bên ngoài.

Có sự tích tụ và lan tỏa văn hóa theo không gian và thời gian [8; tr.36].

Đối chiếu với các tiêu chí trên, trước hết nhận thấy vùng đất Lam Sơn là một không gian văn hóa tiêu biểu của xứ Thanh. Đây là một không gian lịch sử - văn hóa, ở đó cộng sinh các tộc người. Trong quá trình lịch sử lâu dài, giữa các tộc người có sự giao lưu ảnh hưởng với nhau, từ đó hình thành nên những yếu tố văn hóa chung trong văn hóa vật chất cũng như văn hóa tinh thần. Không gian văn hóa Lam Sơn còn chứa đựng những giá trị đặc biệt, là một trong những chủ lưu chính góp thành dòng chảy lịch sử - văn hóa xứ Thanh nói riêng và Việt Nam nói chung.

3.2. Định vị không gian văn hóa Lam Sơn

Lam Sơn là một vùng đất cổ, gắn liền với những làng Việt cổ được hình thành từ buổi đầu của thời đại các vua Hùng dựng nước. Các tên đất tên làng cũng là những cứ liệu quan trọng minh chứng cho sự tồn tại của các làng Việt cổ nơi đây từ buổi bình minh của lịch sử dân tộc Việt Nam. Tiêu biểu là Kẻ Cham (làng Cham) - quê hương Lê Lợi, trước khi tổ ba đời của Lê Lợi là Lê Hối dời nhà đến vùng đất này để khai hoang đã tồn tại một Kẻ Cham từ trước đó và được người dân ở đây dựa vào đặc điểm tự nhiên nổi bật để đặt tên đất [11].

Theo khảo cứu của TS Phạm Văn Tuấn cho rằng, căn cứ vào các nguồn tư liệu, sự phân cấp quản lý hành chính địa phương thời Trần thì hương Lam Sơn ở thế kỉ XV làm một đơn vị hành chính rộng lớn có thể thống hạt cả các xã, thôn, phường, sách bao gồm xã Quảng Thi, xã An Lạc, sách Phùng Dực, thôn Hào Lương, hương Lam Sơn, sách Nguyệt Ấn, sách Phú Bội, xã Long Hùng, thôn Nguyễn Xá thuộc địa bàn tổng Quảng Thi thời Nguyễn. Địa bàn này thuộc các xã Thọ Minh, Thọ Lập, Xuân Thiên, Xuân Lam, một phần thị trấn Lam Sơn của huyện Thọ Xuân cũ (nay là các xã Lam Sơn, Thọ Lộc, Thọ Long); xã Kiên Thọ, xã Vân Am, xã Nguyệt Ấn, xã Phúc Thịnh của huyện Ngọc Lặc cũ (nay là các xã Nguyệt Ấn, Kiên Thọ); và xã Ngọc Phụng, thị trấn Thường Xuân của huyện Thường Xuân cũ (nay là xã Thường Xuân). Như vậy, địa bàn hương Lam Sơn không chỉ là một vùng nhỏ hẹp mà sau này đổi từ hương Lam Sơn thành xã Lam Sơn được sách *Khâm định Việt sử thông giám cương mục* chép mà Lam Sơn phải bao gồm một phần thượng du Thanh Hóa khu vực sông Chu, sông Âm, trong đó làng Cham là khu trung tâm... Bởi vậy, chúng tôi cũng đồng thuận với chủ thuyết của TS Phạm Văn Tuấn rằng, Lê Lợi và những người cùng chí hướng với ông đã tổ chức Hội thề Lũng Nhai trên chính địa bàn vùng đất Lam Sơn - hương Lam Sơn [11]. Làng Lũng Nhai (tức Lũng Mi, tên nôm là làng Mé thuộc xã Ngọc Phụng, huyện Thường Xuân cũ (nay là xã Thường Xuân) thuộc hương Lam Sơn là địa điểm kín đáo, ẩn sâu trong núi rừng nằm bên hữu ngạn sông Âm và tả ngạn sông Chu, cách Lam Sơn khoảng 10 km về phía tây. Hội thề Lũng Nhai diễn ra trên vùng đất Lam Sơn, đây là nơi tương ngộ của các anh hùng Lê Lợi, Nguyễn Trãi [4].

Sự đóng góp của nhân dân vùng Lam Sơn và các thôn làng huyện Lương Giang (thuộc các huyện Thường Xuân, Ngọc Lặc và một phần huyện Thọ Xuân cũ) và huyện Cổ Lôi (huyện Thọ Xuân cũ) rất quan trọng. Đó là cơ sở đầu tiên của phong trào khởi nghĩa. Các nhân vật lịch sử trong Hội thề Lũng Nhai đa phần là người hương Lam Sơn. Hầu như không có làng nào thuộc hai huyện Lương Giang và Cổ Lôi dọc sông Chu không có người gia nhập nghĩa quân vào những tháng năm chuẩn bị khởi nghĩa. Nhân dân các dân tộc Mường, Thái cũng có nhiều đóng góp quan trọng.

Như vậy, khi nói đến không gian văn hóa Lam Sơn phải bao gồm cả vùng trung tâm và vùng phụ cận trong mối quan hệ qua lại. Từ quan điểm tiếp cận "tái cấu trúc" thì không gian văn hóa Lam Sơn có hai lớp là lớp văn hóa Lam Sơn và lớp văn hóa Lam Kinh. Thời điểm không gian văn hóa Lam Sơn tái cấu trúc mang tính bước ngoặt, đó là sách Khả Lam - Hương Lam Sơn - Lam Sơn trong những năm kháng chiến chống quân Minh tái cấu trúc thành Lam Kinh ngày nay (từ khi xây dựng điện miếu Lam Kinh). Tất cả những gì gọi là cơ tầng văn hóa của không gian văn hóa Lam Sơn là được tạo ra trong giai đoạn Sách Khả Lam - Hương Lam Sơn - Lam Sơn trong những năm kháng chiến chống giặc Minh, đó là giá trị tiềm ẩn, là ngọn nguồn sức mạnh, góp phần tạo tầng nền, động lực cho sự phát triển Lam Kinh hôm nay và mai sau.

Nhìn chung, không gian văn hóa Lam Sơn là không gian của khởi nghĩa Lam Sơn trong những năm đầu ở Thanh Hóa. Không gian này bao hàm cả những di tích, sự kiện liên quan đến các bước phát triển của khởi nghĩa Lam Sơn và những con người đã làm nên hào khí Lam Sơn. Vì vậy, không gian văn hóa Lam Sơn không chỉ giới hạn trên vùng đất Thọ Xuân mà mở rộng bao hàm vùng đất thuộc các huyện Thọ Xuân, Ngọc Lặc, Lang Chánh, Thường Xuân cũ, mà trung tâm là khu vực mang đậm dấu ấn phát tích của dòng họ Lê, cái nôi của cuộc khởi nghĩa gắn liền với những địa danh lịch sử: Như Áng, núi Dầu, núi Mực, sông Lương, Lũng Nhai... Đây là một không gian văn hóa có không gian địa lý xác định, có sự thống nhất về hoàn cảnh sinh thái tự nhiên vùng thung lũng, với chủ nhân chính là cộng đồng cư dân Mường, Thái, Kinh cùng chung diễn trình lịch sử, có hệ giá trị văn hóa được kết tinh và lan tỏa trong không gian và thời gian.

3.3. Di sản văn hóa tiêu biểu của không gian văn hóa Lam Sơn

Lam Sơn không chỉ là cái nôi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn mà còn là Lam Kinh. Vương triều Lê đã xây dựng trên phần đất tổ một hệ thống điện miếu, lăng mộ có quy mô bề thế, với kiến trúc nghệ thuật tiêu biểu cho nghệ thuật điêu khắc thời Lê Sơ đã tạo thêm nét đặc trưng cho không gian văn hóa Lam Sơn. Vì vậy, những giá trị văn hóa tiêu biểu trong không gian văn hóa Lam Sơn bao gồm hai lớp đó là Văn hóa Lam Sơn và Văn hóa Lam Kinh [7]. Hai lớp văn hóa này tạo cho không gian văn hóa Lam Sơn những đặc trưng tiêu biểu sau:

Số lượng và mật độ đậm đặc các hiện tượng văn hóa về Lam Sơn (truyền thuyết dân gian, kiến trúc, điêu khắc, trò diễn, lễ hội, phong tục, tín ngưỡng, di tích lịch sử - văn hóa...)

Các hiện tượng văn hóa Lam Sơn hiện diện và tiềm ẩn trên hầu khắp địa bàn huyện Thọ Xuân cũ và các vùng phụ cận (các huyện Ngọc Lặc, Thường Xuân, Lang Chánh cũ...) trong đó khu vực Lam Kinh là trung tâm.

Các hiện tượng văn hóa về Lam Sơn đều thuộc loại hình văn hóa dân gian và văn "sống", tức nó vẫn tồn tại, hiện hữu và lưu truyền trong sinh hoạt văn hóa cộng đồng của người dân địa phương và trong đời sống văn hóa tinh thần của dân tộc Việt Nam thông qua nghi lễ, lễ hội, các chứng tích lịch sử sống động.

Có sự thống nhất về nội dung và giá trị văn hóa nghệ thuật của các hiện tượng văn hóa về Lam Sơn.

Mối quan hệ gắn bó hữu cơ giữa các thành tố văn hóa về Lam Sơn với các sinh hoạt văn hóa cổ truyền tạo nên một tổng thể văn hóa mang đặc trưng vùng thể loại văn hóa Lam Sơn rõ rệt.

3.3.1. Lớp văn hóa Lam Sơn

Lam Sơn là địa bàn cư trú chủ yếu các tộc người Kinh, Mường và Thái, vì vậy kho tàng văn hóa dân gian vùng đất Lam Sơn do chính nhân dân các tộc người bản địa nơi đây sáng tạo với tình cảm trân trọng, tôn vinh vô hạn đối với các anh hùng cứu nước, nhất là Bình Định vương Lê Lợi. Do vậy, lớp văn hóa Lam Sơn bao gồm chủ yếu các loại hình văn hóa dân gian tập trung vào chủ đề khởi nghĩa Lam Sơn do Lê Lợi khởi xướng và lãnh đạo. Xoay quanh chủ đề này là các truyền thuyết, ca dao, dân ca, các di tích lịch sử... đề cập đến hình tượng Lê Lợi và hoạt động của nghĩa quân Lam Sơn trong những năm đầu của cuộc kháng chiến trên địa bàn khu vực miền núi Thanh Hóa.

Trước hết là truyền thuyết Lam Sơn, lắng kết trên một không gian liên khoảnh một vùng bán sơn địa (thung lũng/trung du), nơi tiếp giáp giữa vùng miền núi và đồng bằng của xứ Thanh, nơi sinh sống đan xen của các tộc người Kinh, Mường, Thái. Ngày nay thuộc địa bàn các huyện Thọ Xuân, Thường Xuân, Lang Chánh, Ngọc Lặc cũ mà trung tâm là khu vực Lam Sơn - nơi phát tích của dòng họ Lê, cái nôi của cuộc khởi nghĩa, cùng với những địa danh lịch sử. Nhìn chung, truyền thuyết về Lê Lợi và cuộc khởi nghĩa Lam Sơn phản ánh tình cảm cũng như tâm lý cộng đồng hướng về anh hùng dân tộc Lê Lợi cũng như cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc buổi đầu thế kỉ XV.

Phong tục tập quán liên quan đến Lê Lợi và cuộc khởi nghĩa Lam Sơn phổ biến là là tục thờ cúng những người đã có công, có đóng góp và hy sinh trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn trường kỳ.

Bên cạnh đó, tục ngữ, phương ngôn, ca dao, ngôn ngữ về vùng đất Lam Sơn đã phản ánh những nét văn hóa riêng của vùng đất này, trong đó đáng chú ý là những câu có liên quan đến Lê Lợi và khởi nghĩa Lam Sơn. Cụ thể như *Nội Cham, Ngoại Chùa; Sông Cầu chảy chỗ lội đứt đuôi; Hăm một Lê Lai - Hăm hai Lê Lợi - Hăm ba giỗ mụ hàng dầu...*

Cao nhất là núi Lam Sơn

Có ông Lê Lợi trong ngàn bước ra.

Ai lên Biện Thượng, Lam Sơn

Nhớ vua Thái Tổ chặn đường quân Minh.v.v...

Nếu so sánh trong kho tàng tục ngữ, ca dao truyền thống với số lượng những câu nói về Lê Lợi và khởi nghĩa Lam Sơn thì không nhiều, nhưng tục ngữ, phương ngôn, ca dao đã góp phần tôn vinh hào khí Lam Sơn khắc họa sâu sắc hơn những giá trị của văn hóa Lam Sơn cũng như đặc trưng của không gian văn hóa này.

Nhìn chung, lớp văn hóa Lam Sơn là lớp văn hóa sớm của không gian văn hóa Lam Sơn trải rộng chủ yếu trong địa phận của các huyện Thọ Xuân, Ngọc Lặc, Thường Xuân, Lang Chánh cũ. Đây là lớp văn hóa có cấu trúc bề sâu, có tính chất dân gian, bản địa chủ yếu của các dân tộc Mường, Thái được lắng đọng, bảo tồn và ghi chép bằng trí nhớ và truyền khẩu qua các đời có pha chút màu sắc huyền bí, lãng mạn, nhằm khẳng định tình cảm của nhân dân vùng đất Lam Sơn với Bình Định vương Lê Lợi cũng như cuộc kháng chiến chống giặc Minh trong những năm đầu ở khu vực rừng núi Thanh Hóa.

3.3.2. Lớp văn hóa Lam Kinh

Đầu năm 1428, Lê Lợi lên ngôi hoàng đế, đóng đô ở Thăng Long. Năm 1429, vua Lê Thái Tổ lần đầu tiên về quê làm lễ bái yết tiên tổ. Đến năm 1433, vua Lê Thái Tổ mất, triều đình đưa về Lam Sơn an táng ở Vĩnh Lăng, đồng thời xây dựng điện Lam Kinh. Có thể thấy, khu miếu điện Lam Kinh tuân thủ theo đồ án không gian mở, các công trình xây dựng hòa vào cảnh sắc thiên nhiên sông núi, rừng cây đại ngàn, nguồn nước, không có thành cao hào sâu ngăn cách với thế giới bên ngoài. Tuy nhiên, việc xây dựng miếu điện, lăng mộ ở khu Lam Kinh được tính toán dưới lăng kính của thuyết phong thủy. Bố cục tổng thể hoàn toàn phụ thuộc vào địa hình có sẵn do thiên nhiên tạo ra, nói cách khác đồ án bố cục khu Lam Kinh đã có sẵn trong tự nhiên, lưng tựa hướng Bắc, mặt nhìn hướng Nam. Đúng như trong Kinh Dịch “Thánh nhân Nam diện trị yên thiên hạ”. Thiên tử ngồi ở trung tâm (Huyệt đạo ở khu trung tâm) quay mặt về hướng Nam, cai trị thiên hạ thì thiên hạ thái bình.

Có thể khái quát quá trình xây dựng khu Lam Kinh như sau:

Thời Thuận Thiên, vua Lê Thái Tổ đổi tên gọi Lam Sơn thành Tây Kinh, còn gọi là Lam Kinh.

Năm 1433, sau khi vua Lê Thái Tổ mất đưa về an táng ở Lam Kinh, cũng là năm xây 03 điện chính có hình chữ Công.

Năm 1434, xây dựng miếu điện thờ Quốc thái mẫu. Cũng trong năm này điện Lam Kinh bị sét đánh cháy.

Năm 1448, xây dựng lại Miếu Điện, sau 1 năm thì hoàn thành.

Năm 1456, vua Lê Nhân Tông đặt tên cho 3 điện chính (hình chữ Công), gồm Điện Quang Đức (tiền điện), Điện Sùng Hiếu (trung điện), và điện Diên Khánh (hậu điện). Đây là nơi triều đình thiết triều và bái yết tổ tiên.

Khoảng trong các năm 1456 - 1457, làm Tẩm cung thờ Thái hoàng Thái phi ở sau điện Lam Sơn và miếu thờ Cung từ Quốc thái mẫu.

Từ năm 1433 đến 1505, trong 73 năm có 6 đời vua trong tổng số 10 vua triều Lê sơ và 2 bà hoàng được an táng xây dựng lăng mộ ở Lam Kinh (không tính Nghi Dân bị phế bỏ).

Thực chất, Lam Kinh là khu lăng mộ, miếu điện để thờ cúng Lê Thái Tổ và tổ tiên ông cùng một số vua và Hoàng thái hậu triều Lê. Như vậy, điện miếu Lam Kinh là nơi thực hành tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên nhà Lê. Yếu tố văn hóa dân tộc ở khu miếu điện Lam Kinh là tư tưởng chủ đạo. Trong tổng thể kiến trúc ở Lam Kinh, gồm nhiều thành phần, thì lăng mộ là nơi linh thiêng và quan trọng nhất. Song các lăng mộ lại rất khiêm tốn về quy mô và kích thước. Nếu không kể đến các tác phẩm điêu khắc đá nhỏ bé này, chỉ nhìn ngắm riêng những ngôi mộ, cho ta một cảm giác giống mộ của người Mường trên các gò đồng cạnh các làng bản của đồng bào dân tộc trong không gian văn hóa Lam Sơn.

Lam Sơn ra đời trong bối cảnh lịch sử và không gian văn hóa như vậy thì tất nhiên yếu tố Nho giáo chỉ là thứ yếu, là phương tiện để truyền tải giá trị văn hóa dân tộc. Triều Lê đã khôn khéo vận dụng học thuyết Nho giáo để củng cố và đưa nhà nước phong kiến Trung ương tập quyền lên đỉnh cao mà vẫn bảo tồn được những tinh hoa văn hóa dân tộc, khu miếu điện, lăng mộ Lam Kinh là biểu tượng và minh chứng cho tinh thần ấy [5].

Về mặt lịch sử, Lam Kinh là công trình kiến trúc thời Lê sơ, mở đầu cho kiến trúc một vương triều với những nét thẩm mỹ riêng. Những nét đặc trưng về mặt kiến trúc, xây dựng

thời kỳ này là cơ sở cho việc hình thành dòng nghệ thuật kiến trúc vương triều Lê. Các tác phẩm điêu khắc đá ở Lam Kinh được xem là tiêu biểu cho một dòng nghệ thuật mới được khai sinh cùng với một vương triều mới đã trở thành di sản văn hóa. Các tác phẩm nghệ thuật ở đây đã khẳng định được vị thế của nó trong dòng chảy lịch sử nghệ thuật điêu khắc Việt Nam. Mỗi công trình là một đóng góp về kiến trúc và nghệ thuật vào văn hóa vật thể ở Lam Kinh, tạo thành những điểm nhấn quan trọng cho không gian văn hóa Lam Sơn.

Ngoài khu điện miếu Lam Kinh còn có một hệ thống thần điện thờ các ông Hoàng, bà Chúa, các vị có công trong sự nghiệp bình Ngô. Trong số hơn 100 đền thờ, phủ, miếu... ở huyện Thọ Xuân cũ phần lớn là các nơi tôn thờ các vị có công trong sự nghiệp bình Ngô khai quốc [6]. Cùng với đền thờ các vị khai quốc công thần là đền thờ các vị tướng vô danh và những người dân thường đã tham gia đại nghĩa được nhân dân trân trọng ghi công; đền thờ các vị thiên thần đã phù trợ cho Lê Lợi và nghĩa quân Lam Sơn, tiêu biểu như đền Tối linh công chúa thờ Hoa Nương ở Thọ Minh, Thủy Tiên công chúa ở Bàn Thạch...

Bên cạnh di sản văn hóa vật thể điện miếu, lăng mộ là di sản văn hóa phi vật thể bao gồm các hoạt động lễ hội có liên quan đến việc tôn vinh, tưởng niệm các vị anh hùng có công trong sự nghiệp bình Ngô khai quốc ở vùng đất Lam Sơn. Trong đó tiêu biểu nhất là lễ hội Lam Kinh. Đây là lễ hội truyền thống văn hóa - lịch sử, có sự kết hợp giữa yếu tố cung đình và yếu tố dân gian. Ngoài ra, trên vùng đất Lam Sơn còn có nhiều lễ hội được tổ chức trong những thời gian khác nhau tại các làng xã có các di tích lịch sử, các nhân vật có liên quan đến khởi nghĩa Lam Sơn.

Nhìn chung, lớp văn hóa Lam Kinh được coi là lớp cấu trúc bề mặt của không gian văn hóa Lam Sơn hội tụ chủ yếu trên vùng hương Lam Sơn với khu điện miếu Lam Kinh và hệ thống các lễ hội về Lam Sơn. Khu di tích Lam Kinh với kiến trúc cung điện, các di vật chạm khắc đá và lăng mộ các vua thời Lê là những giá trị văn hóa - lịch sử độc đáo. Do vậy, Khu di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật Lam Kinh được nhà nước xếp hạng di tích Quốc gia đặc biệt vào năm 2012.

4. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT

Từ những khảo sát, phân tích, một lần nữa nhận diện không gian văn hóa Lam Sơn là một không gian đặc trưng và thống nhất không chỉ giới hạn trên vùng đất Thọ Xuân mà mở rộng bao hàm vùng đất thuộc các huyện Thọ Xuân, Ngọc Lặc, Lang Chánh, Thường Xuân cũ, mà trung tâm là cái nôi của cuộc khởi nghĩa - khu vực gắn liền với những địa danh lịch sử Như Áng, núi Dầu, núi Mục, sông Lương, Lũng Nhai. Đây là một không gian lịch sử - văn hóa (vùng lịch sử - dân tộc học) gắn liền với các nền văn hóa tộc người Mường, Thái vùng thung lũng - vùng chuyển tiếp giữa khu vực đồng bằng và khu vực miền núi Thanh Hóa. Không gian văn hóa Lam Sơn trở nên tỏa sáng và đặc trưng hơn bởi nó gắn liền với cuộc khởi nghĩa Lam Sơn vĩ đại của dân tộc nửa đầu thế kỷ XV. Ở đó, ý thức về cội nguồn, về chủ quyền độc lập của dân tộc, niềm tin về sự bất tử của vị anh hùng dân tộc Lê Lợi không những được thiêng hóa kết tinh trong các truyền thuyết, đặc biệt trong đời sống văn hóa tâm linh của cộng đồng các dân tộc nơi đây mà còn được lan tỏa ra các vùng phụ cận.

Việc nghiên cứu bảo tồn và phát huy những giá trị của vùng văn hóa - lịch sử Lam Sơn đặc biệt có ý nghĩa này không chỉ trong phạm vi giáo dục lịch sử - văn hóa truyền thống mà còn có ý nghĩa thực tiễn trong mọi mặt của đời sống xã hội đương đại và tương lai. Cụ

thể, như khẳng định lại tầm vóc của không gian văn hóa này trong bề dày lịch sử văn hóa xứ Thanh cũng như lịch sử văn hóa dân tộc; có chiến lược bảo tồn và phát huy giá trị của không gian văn hóa Lam Sơn góp phần phát triển kinh tế - xã hội. Đặc biệt khai thác và bảo tồn văn hóa từ góc độ du lịch là một cách làm hay mà nhiều quốc gia trên thế giới đã và đang triển khai. Không gian văn hóa Lam Kinh rất có thể mạnh về tiềm năng trong phát triển các loại hình du lịch như du lịch văn hóa tâm linh, du sinh thái dựa vào cộng đồng.

Mặc dù, dấu tích của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn đã được trưng bày ở Bảo tàng Lịch sử quốc gia hay ở Bảo tàng tỉnh Thanh Hóa, song cũng giống như Bảo tàng Hùng Vương (Việt Trì, Phú Thọ) hay Bảo tàng Quang Trung (Tây Sơn, Bình Định)..., việc nâng cấp từ Nhà trưng bày Lam Kinh lên thành Bảo tàng Lam Sơn là rất cần thiết, xứng đáng với tầm vóc của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn và không gian văn hóa Lam Sơn. Đây sẽ là một không gian văn hóa Lam Sơn thu nhỏ, nơi trưng bày giới thiệu những đặc trưng văn hóa vùng đất Lam Sơn, di tích Lam Kinh, trong đó có biểu tượng anh hùng giải phóng dân tộc Lê Lợi và cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. Đến đây du khách sẽ được thụ hưởng những giá trị văn hóa truyền thống của không gian văn hóa Lam Sơn và hào khí của của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn vĩ đại, mở ra kỉ nguyên độc lập và thịnh trị của quốc gia Đại Việt từ nửa đầu thế kỉ XV.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2] *Đại Việt sử ký toàn thư* (1993), tập III, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- [3] *Lam Sơn thực lục*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội, 2006.
- [4] Phan Huy Lê, Phan Đại Doãn (2005), *Khởi nghĩa Lam Sơn*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội.
- [5] Nguyễn Văn Hảo (2010), *Khu di tích Lam Kinh*, Nxb. Văn hóa thông tin, Hà Nội.
- [6] Huyện ủy-HĐND-UBND huyện Thọ Xuân (2005), *Địa chí huyện Thọ Xuân*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- [7] Sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hóa - Ban Quản lý dự án công trình văn hóa (2008), *L luận cứ khoa học cho việc xác định không gian văn hóa Lam Sơn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa*.
- [8] Sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hóa (2014), *Báo cáo tổng kết đề tài: Nghiên cứu tiềm năng, giải pháp phát triển không gian văn hóa Hàm Rồng trở thành khu du lịch quốc gia (2012 - 2020)*.
- [9] Trần Ngọc Thêm (2006), *Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam*, Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
- [10] Ngô Đức Thịnh (2004), *Văn hóa vùng và phân vùng văn hóa ở Việt Nam*, Nxb. Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh.
- [11] Phạm Văn Tuấn (2019), *Thử xác định địa bàn hương Lam Sơn đầu thế kỉ XV*, Kỷ yếu hội thảo khoa học *Hội thể Lũng Nhai trong khởi nghĩa Lam Sơn*, Nxb. Thanh Hóa, Thanh Hóa.
- [12] Trần Quốc Vượng (2000), *Văn hóa Việt Nam, tìm tòi và suy ngẫm*, Nxb. Văn hóa Dân tộc và Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, Hà Nội.

LAM SON CULTURAL - HISTORICAL SPACE AND DISTINCTIVE CULTURAL HERITAGE

Mai Van Tung, Le Thi Thanh Thuy

ABSTRACT

The Lam Son cultural - historical space originated during the early Hung King period. It became prominent during the significant Lam Son uprising in the first half of the 15th century and has since evolved into a distinctive multi-ethnic cultural area in Thanh Hoa. This cultural - historical space encompasses a specific geographical region primarily inhabited by the Muong, Thai, and Kinh (Viet) communities. While it is centred in Tho Xuan, its influence extends to Ngoc Lac, Lang Chanh, and Thuong Xuan districts. This area is rich in unique cultural heritages and represents a vital component of the historical and cultural narrative of Thanh Hoa and Vietnam.

Keywords: Cultural space, cultural heritage, Lam Kinh, Lam Son.

* Ngày nộp bài: 22/03/2025; Ngày gửi phản biện: 25/03/2025; Ngày duyệt đăng: 25/12/2025